

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày: 19-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Liệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tiền – Ông Nguyễn Văn Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn M (tên gọi khác: Lượm), sinh năm: 1996 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: ấp 2, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Xuân M, sinh năm: 1972 và bà Hồ Thị B, sinh năm: 1978; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 26/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện ĐH ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 02/3/2020 bị cáo chấp hành xong quyết định.

Nhân thân:

- Ngày 18/3/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng.

- Ngày 02/4/2015, bị Công an huyện ĐH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác với mức phạt 2.500.000 đồng, bị cáo chưa nộp phạt.

- Ngày 24/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện ĐH tuyên phạt 08 tháng tù về “tội trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

- Ngày 25/11/2018, bị Công an huyện ĐH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản của người khác với mức phạt 1.500.000 đồng, bị cáo chưa

nộp phạt.

- Ngày 28/10/2020, bị Công an huyện ĐH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản của người khác với mức phạt 1.500.000 đồng. bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị khởi tố ngày 21/7/2020 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1/ Bà Trương Thị X, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp 2, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

2/ Ông Trần T, sinh năm 1975 (vắng mặt)

3/ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp 2, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hồ Văn M là người không có nghề nghiệp nhưng lại thường xuyên uống rượu bia. Do muốn có tiền tiêu xài và thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên trong khoảng thời gian từ tháng 3/2020 đến tháng 5/2020, với phương thức là lợi dụng lúc ban đêm và sự quản lý lỏng lẻo tài sản của các tiểu thương bán hải sản tại chợ Gành Hào thuộc ấp 2, thị trấn GH, huyện ĐH, bị cáo M đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản là các loại cá, mực của các tiểu thương tại các sạp hải sản chợ Gành Hào, cụ thể các lần thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/3/2020, bà Trương Thị X, lần lượt để 53kg mực loại mực bầu kích cỡ khoảng 20 con/1kg phân chia thành nhiều bọc ny lông và 14 kg cá thu với kích cỡ mỗi con từ 0,5 kg đến 01kg vào trong một thùng nhựa màu đỏ, có nắp đậy bằng xốp màu vàng với mực đích đông lạnh bảo quản tại sạp hải sản của mình thuộc ấp 2, thị trấn GH để ngày hôm sau tiếp tục bán. Sau đó bà X kéo dây chì lưới B40 bao quanh thùng nhựa và sử dụng ổ khóa khóa lại rồi đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo M một mình đi bộ đến các sạp hải sản của các tiểu thương tại chợ Gành Hào để tìm kiếm tài sản lấy trộm. Khi đến sạp hải sản của bà X bị cáo M phát hiện không có người trông coi nên đã len lút lấy trộm hải sản của bà X, bị cáo M dùng tay nắm kéo chì lưới B40 tạo thành một khoảng trống, sau đó đưa tay vào bóp vỡ một góc nắp đậy của thùng nhựa rồi đưa tay vào bên trong thùng thì phát hiện có nhiều hải sản. Lúc này bị cáo M quan sát xung quanh sạp của bà X thì thấy có 01 bọc ny lông cỡ lớn nên lấy bọc ny lông này đựng 03 bọc ny lông chứa mực bầu cùng cá thu lấy được từ trong thùng nhựa. Sau đó, bị cáo M dùng hai tay khiêng bọc ny lông chứa mực và cá vừa lấy được đi tìm người bán, khi đến khu vực ấp 2, thị trấn GH (không xác định được đoạn nào) thì bị cáo gặp một người đàn ông tên Tầm (không rõ nhân thân, lai lịch) rồi bán hết số mực và cá thu cho người này với giá 270.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ ngày

20/3/2020, bà X đến sạp hải sản của mình để buôn bán thì phát hiện bị mất trộm 14,5kg mực bầu và 14kg cá thu nên đến Công an thị trấn GH trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27 ngày 19/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện ĐH kết luận: tại thời điểm ngày 19/3/2020, 14,5 kg mực loại mực bầu kích cỡ 20 con/1kg có giá trị 942.500 đồng; 14 kg cá thu (loại cá dùng làm chả) kích cỡ mỗi con từ 0,5 kg đến 01kg có giá trị 1.190.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.132.500 đồng (Hai triệu một trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 18/5/2020, vợ chồng ông Trần T và bà lần lượt để 30kg cá đuối loại cá đuối đĩa khoảng 03 con/kg, 02 kg mực ống loại khoảng 08 con/1kg, 05 kg cá khoai loại khoảng 15 con/kg và 1,5kg tôm thẻ loại khoảng 35 con/1kg vào một thùng nhựa màu đỏ để đông lạnh bảo quản tại sạp hải sản của mình thuộc ấp 2, thị trấn GH để ngày hôm sau tiếp tục bán, sau đó ông Trai dùng ổ khóa khóa nắp thùng lại rồi cùng bà Lệ đi về nhà. Đến khoảng 02 giờ ngày 19/5/2020, bị cáo M một mình đi bộ đến các sạp hải sản của các tiểu thương tại chợ Gành Hào để tìm kiếm tài sản lấy trộm. Khi đến sạp hải sản của bà Lệ thì phát hiện không có người trông coi nên bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của bà Lệ, bị cáo M dùng một đoạn cây gỗ đập hỏng 02 ổ khóa khóa nắp thùng nhựa rồi mở nắp thùng lấy nhiều bọc ny lông chứa hải sản (nhưng không xác định được loại hải sản gì) rồi cầm trên hai tay đi về nhà để tìm người bán. Thời điểm này, lực lượng Công an thị trấn GH đang tuần tra về an ninh trật tự thì phát hiện bị cáo M đang đi bộ trên hai tay cầm nhiều bọc ny lông nên nghi vấn mời về trụ sở làm việc. Để che giấu hành vi phạm tội của mình, bị cáo M đã khai báo số hải sản là do bị cáo đi ghe biển vào mà có được, do chưa đủ cơ sở xác định bị cáo M đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Công an thị trấn GH đã tiến hành cân lại số hải sản của bị cáo M và ghi nhận có 30 kg cá đuối và 1,7 kg mực rồi trao trả lại cho bị cáo. Sau đó bị cáo đem số hải sản đi về và bán hết cho một người thanh niên lạ mặt (không biết rõ nhân thân lai lịch) với số tiền bao nhiêu không nhớ rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/HĐ ngày 04/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐH kết luận: tại thời điểm ngày 19/5/2020, 30 kg cá đuối loại cá đuối đĩa kích cỡ 03 con/1kg có giá trị 2.400.000 đồng; 1,7kg tôm thẻ kích cỡ 35 con/1kg có giá trị 142.500 đồng; 05 kg cá khoai kích cỡ 15 con/1kg có giá trị 500.000 đồng và 02 kg mực loại mực ống kích cỡ 08 con/1kg có giá trị 240.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.282.500 đồng (Ba triệu hai trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Về vật chứng, tài sản thu giữ, tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tạm giữ 01 (một) ổ khóa kim loại bị rỉ sét, chiều dài là 04 cm, chiều rộng là 04 cm, loại khóa mặt khấu có các số từ 0 đến 9 không có chốt móc khóa; 01 (một) ổ khóa kim loại bị rỉ sét, chiều dài là 04 cm, chiều rộng là 04 cm, loại khóa mặt khấu có các số từ 0 đến 9, chốt móc khóa hình cung và 01 đoạn gỗ chiều dài 87 cm, chiều rộng 07 cm và chiều cao 03 cm trên thân đoạn gỗ có kết dính nhiều đinh kim loại bị rỉ sét và có đoạn gỗ có chiều dài 24 cm, rộng là 3,2 cm có dán giấy trắng lên thân đoạn gỗ.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trương Thị X và bà Phạm Thị L không có yêu cầu bồi thường. Bị cáo M cũng chưa bồi thường, khắc phục hậu quả được khoản nào cho các bị hại.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn M không khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS -KSĐT ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Hồ Văn M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Hồ Văn M từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo không khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH đã truy tố. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Bị cáo Hồ Văn M nhiều lần có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể ngày 19/3/2020 bị cáo lấy trộm của bà Trương Thị X 14,5 kg mực loại mực bầu, 14 kg cá thu. Tổng trị giá tài sản là 2.132.500 đồng. Ngày 18/5/2020 bị cáo lấy trộm của vợ chồng ông Trần T và bà Phạm Thị L 30 kg cá đuối, 1,7 kg mực. Tổng trị giá tài sản là 2.604.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH truy tố bị cáo M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo vì tham lam, tư lợi, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị Tòa án nhân dân huyện ĐH Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, bị Công an huyện ĐH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và hành vi trộm cắp tài sản, bên cạnh đó bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện ĐH xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong bản án và xóa án tích). Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với nội dung bà Phạm Thị L trình bày về việc mất trộm 1,5 kg tôm thẻ, 05 kg cá khoai và 0,3 kg mực ống vào ngày 19/5/2020, quá trình điều tra căn cứ vào lời khai của bị cáo Hồ Văn M, biên bản tuần tra phát hiện đối tượng Hồ Văn M vào ngày 19/5/2020 có kiểm tra cân số hải sản mà bị cáo M đã lấy trộm của bà Lê và các tài liệu, chứng cứ khác chưa đủ cơ sở để chứng minh bị cáo Hồ Văn M lấy trộm của bà Lê số tài sản trên do đó Cơ quan điều tra không đề cập trách nhiệm hình sự đối với Hồ Văn M về số tài sản này là có cơ sở.

[6] Đối với người đàn ông tên Tầm và người thanh niên lạ mặt mà bị cáo Hồ Văn M khai nhận đã bán số hải sản trộm được của bà X và bà L cho những người này, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở xác định nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở xem xét, xử lý là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trương Thị X, bà Phạm Thị L, ông Trần T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn M 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ổ khóa kim loại bị rỉ sét, chiều dài là 04 cm, chiều rộng là 04 cm, loại khóa mật khẩu có các số từ 0 đến 9 không có chốt móc khóa; 01 (một) ổ khóa kim loại bị rỉ sét, chiều dài là 04 cm, chiều rộng là 04 cm, loại khóa mật khẩu có các số từ 0 đến 9, chốt móc khóa hình cung và 01 đoạn gỗ chiều dài 87 cm, chiều rộng 07 cm và chiều cao 03 cm trên thân đoạn gỗ có kết dính nhiều đinh kim loại bị rỉ sét và có đoạn gỗ có chiều dài 24 cm, rộng là 3,2 cm có dán giấy trắng lên thân đoạn gỗ. Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn M phải nộp số tiền 200.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH khi án có hiệu lực pháp luật.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo và các bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐH;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan điều tra Công an huyện ĐH;
- Thi hành án HS Công an huyện ĐH;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Liệt